

Bản án số: 54/2022/HS-ST

Ngày 12 - 5 - 2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 8, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà Trần Phạm Thị Trúc Đào

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1/ Ông Đoàn Văn Rỹ

2/ Bà Phan Thị Diễm

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Dương Quốc Thái – Thư ký Tòa án.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Văn Đạt - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 5 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 52/2022/TLST-HS ngày 15 tháng 4 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 84/2022/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 4 năm 2022, đối với bị cáo:

**Nguyễn Thị Thanh B;** sinh năm 1978, tại LA; nơi cư trú (hộ khẩu thường trú: Ấp 5, PT, huyện CT, BT (136K ấp PK, xã PT, huyện CT, tỉnh BT); chỗ ở: Không có nơi cư trú ổn định); nghề nghiệp: Nhật ve chai; trình độ học vấn: Không biết chữ; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Thành M (chết) và bà Lê Thị S; có chồng tên Trần Văn S và 03 con, lớn nhất sinh năm 1994, nhỏ nhất sinh năm 2008; tiền án: Không;

Tiền sự: Ngày 07/12/2016, Trưởng Công an xã Phong Phú, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng, về hành vi “Trộm cắp tài sản”. Chưa nộp tiền phạt.

Bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 03/01/2022 đến nay. (có mặt)

- *Bị hại:* Bà Trần Kim H, sinh năm 1967; nơi cư trú: 231A/21B DBT, Phường M, Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh. (vắng mặt)

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 04 giờ 15 phút, ngày 03/01/2022, Nguyễn Thị Thanh B đi nhặt ve chai khu vực rạch Kênh Xáng, do thiếu tiền tiêu xài nên B nảy sinh ý định trộm

cấp tài sản để bán lấy tiền tiêu xài. Thực hiện ý định, B điều khiển thuyền vô lỗi (là phương tiện B dùng đi nhật ve chai), tiếp cận nhà số 231A/21B DBT, Phường M, Quận 8, sau đó lén lút trèo qua cửa sổ vào nhà. Khi vào trong nhà, B phát hiện bà Trần Kim H đang ngủ, B lén lút lấy trộm 01 áo khoác màu đỏ để cuối giường, bên trong túi bên trái có số tiền 13.310.000 đồng, sau đó B lấy 01 bóp hoa màu xám trên rổ gần giường, kiểm tra bên trong bóp không có tài sản nên B bỏ lại, không lấy. Trong lúc tìm kiếm tài sản khác để chiếm đoạt, B bị bà H và con trai bà H là anh Mai Huy L phát hiện, truy hô và bắt giữ. Nghe tiếng truy hô, anh Mai Hoàng T là cháu bà H chạy đến hỗ trợ bắt giữ B cùng vật chứng giao đến Công an Phường 1, Quận 8 trình báo. Công an phường tiếp nhận người và vật chứng, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với B. Đồng thời, Công an còn tạm giữ của B 01 chiếc thuyền vô lỗi màu xanh. Tại Công an phường, B khai nhận toàn bộ hành vi chiếm đoạt tài sản nêu trên. Tại công an phường, B mới biết được trong áo khoác mà B chiếm đoạt của bà H có số tiền 13.310.000 đồng. Vụ việc được lập hồ sơ chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 8 điều tra làm rõ.

Ngày 14/3/2022, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Quận 8 kết luận: Trị giá 01 áo khoác màu đỏ là 15.000 đồng; 01 bóp hoa màu xám là 5.000 đồng.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 8 đã ra quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can và bắt tạm giam đối với Nguyễn Thị Thanh B về tội “Trộm cắp tài sản”. Quá trình điều tra, B đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên, lời khai của B phù hợp với lời khai của bị hại và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Về trách nhiệm dân sự: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 8 lập biên bản trả lại số tiền 13.310.000 đồng, 01 áo khoác màu đỏ và 01 bóp hoa màu xám cho bà Trần Kim H và bà H không yêu cầu bồi thường thiệt hại.

Tại bản Cáo trạng số 54/CT-VKSQ8 ngày 12/4/2022, Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh truy tố bị cáo Nguyễn Thị Thanh B về tội “Trộm cắp tài sản”, theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung bản cáo trạng đã quy kết, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, để sớm có cơ hội được trở về hòa nhập cuộc sống.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu quan điểm: Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 8 giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Nguyễn Thị Thanh B về tội “Trộm cắp tài sản”. Sau khi phân tích, đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội,

Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; các điểm h, i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo từ 09 (chín) tháng đến 01 (một) năm tù; không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Về xử lý vật chứng, đề nghị Hội đồng xét xử xử lý theo quy định pháp luật.

Về trách nhiệm dân sự, bị hại không có yêu cầu bồi thường nên không đề cập giải quyết.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện Kiểm sát, bị cáo, bị hại vẫn giữ nguyên quan điểm của mình, không bên nào đưa ra những tình tiết mới cần phải tranh luận, đối đáp thêm.

Lời nói sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về những chứng cứ, tài liệu do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên thu thập; do bị can, bị cáo, người tham gia tố tụng khác cung cấp đều thực hiện đúng trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về những chứng cứ, tài liệu đã thu thập, cung cấp. Do đó, những chứng cứ, tài liệu trong vụ án đều hợp pháp.

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh; Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Tại các bản tự khai, biên bản lấy lời khai, biên bản hỏi cung bị can mà bị cáo đã trình bày nội dung lời khai hoàn toàn tự nguyện. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Bị hại là bà Trần Kim H đã được Tòa án tổng đạt, triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt. Xét bà H đã có lời khai trong quá trình điều tra, không yêu cầu về vấn đề bồi thường do đã nhận lại toàn bộ tài sản, việc bà H vắng mặt không làm ảnh

hưởng đến quá trình xét xử nên căn cứ vào Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[3] Nhận định hành vi và điều khoản xét xử:

Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Nguyễn Thị Thanh B khai nhận hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại và các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập, nên có đủ cơ sở kết luận: Vào ngày 03/01/2022, tại nhà số 231A/21B DBT, Phường M, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh, bị cáo Nguyễn Thị Thanh B có hành vi lén lút chiếm đoạt một áo khoác màu đỏ, bên trong có số tiền mặt 13.310.000 đồng của bà Trần Kim H.

Với hành vi nêu trên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Nguyễn Thị Thanh B về tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ, đúng người, đúng tội, không oan sai.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 49/KL-HĐDGTS ngày 14/3/2022, Hội đồng định giá tài sản kết luận 01 áo khoác màu đỏ, đã qua sử dụng, có giá là 15.000 đồng, bên trong áo khoác có số tiền 13.310.000 đồng. Tổng trị giá tài sản bị cáo chiếm đoạt là 13.325.000 đồng. Như vậy, bị cáo Nguyễn Thị Thanh B đã có hành vi “trộm cắp tài sản của người khác có trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng”, nên bị cáo bị truy tố và xét xử về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là cố ý và nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, gây mất trật tự trị an xã hội nên cần phải xử phạt bị cáo với mức án tương xứng thì mới có tác dụng giáo dục riêng, răn đe và phòng ngừa chung. Đồng thời, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo.

[5] Ngày 07/12/2016, bị cáo bị Trưởng Công an xã P, huyện Bình Chánh xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Trộm cắp tài sản”, chưa đủ thời gian được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính. Bị cáo đã từng bị xử phạt hành chính về hành vi trộm cắp tài sản, nay lại tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, điều này cho thấy thái độ chấp hành pháp luật của bị cáo là không tốt. Do đó, Hội đồng xét xử cũng xem xét để có mức hình phạt phù hợp đối với bị cáo.

Tuy nhiên, khi lượng hình Hội đồng xét xử nhận thấy, quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tài sản bị chiếm đoạt đã thu hồi trả lại cho bị hại; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm

trọng nên Hội đồng xét xử áp dụng các điểm h, i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) để giảm nhẹ một phần hình phạt đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức trao trả tài sản cho bị hại bà Trần Kim H. Đồng thời, bị hại không có ý kiến, yêu cầu gì liên quan đến việc tạm giữ, xử lý vật chứng nên không đề cập giải quyết.

[7] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 (một) vỏ lãi (thuyền vỏ lãi), kèm theo 01 (một) máy (đã qua sử dụng) tạm giữ của bị cáo Nguyễn Thị Thanh B, là phương tiện hỗ trợ trong quá trình bị cáo tiếp cận địa điểm và tài sản để thực hiện hành vi chiếm đoạt, xét còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

[8] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), thì bị cáo còn có thể bị phạt bổ sung số tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng. Nhưng xét thấy bị cáo có hoàn cảnh kinh tế gia đình khó khăn và khó thi hành nên Hội đồng xét xử không phạt bổ sung đối với bị cáo.

[9] Từ những phân tích trên đây, Hội đồng xét xử xét thấy có căn cứ chấp nhận quan điểm, đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa.

[10] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 2, Điều 6 Luật phí, lệ phí; Điều 3, Điều 21, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; các điểm h, i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Thị Thanh B** 09 (chín) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 03/01/2022.

- Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước: 01 (một) vỏ lãi (thuyền vỏ lãi), kèm theo 01 (một) máy (đã qua sử dụng).

(Theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 15/4/2022, tại Chi cục Thi hành án dân sự Quận 8).

- Căn cứ vào các điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Nguyễn Thị Thanh B nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại vắng mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, tính từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

***Nơi nhận:***

- Bị cáo;
- VKS ND Quận 8;
- VKS ND TP. HCM;
- CQĐT CA Quận 8;
- CQ THA HS CA Quận 8;
- Nhà tạm giữ CA Quận 8;
- Chi cục THA DS Quận 8;
- Người tham gia tố tụng khác;
- TA ND TP.HCM;
- Sở Tư pháp TP.HCM;
- PC53;
- Lưu: HS, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trần Phạm Thị Trúc Đào**